

Số: **02** /HD-ĐHV

Nghệ An, ngày **08** tháng **01** năm 2025

HƯỚNG DẪN

Đánh giá học phần dạy học dự án, học phần Thực tập và đồ án tốt nghiệp của các chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy

Thực hiện Thông báo số 181/TB-ĐHV ngày 15/11/2024 về Kết luận của GS.TS. Nguyễn Huy Bằng – Hiệu trưởng tại cuộc họp thực hiện chính sách đổi mới học phần dạy học dự án và triển khai học phần Thực tập và đồ án tốt nghiệp, Nhà trường ban hành hướng dẫn đánh giá học phần dạy học dự án, học phần Thực tập và đồ án tốt nghiệp của các chương trình đào tạo (CTĐT) trình độ đại học hệ chính quy trong năm học 2024 - 2025, cụ thể như sau:

1. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Áp dụng Quy định về đánh giá và quản lý học tập trong đào tạo trình độ đại học hệ chính quy và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Vinh ban hành kèm theo Quyết định số 3662/QĐ-ĐHV ngày 29/12/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh (sau đây viết tắt là Quyết định số 3662/QĐ-ĐHV).

- Áp dụng Bộ tiêu chí đánh giá dự án của người học thuộc Trường Đại học Vinh ban hành kèm theo Quyết định số 882/QĐ-ĐHV ngày 19/4/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh cho các học phần dạy học dự án (sau đây viết tắt là Quyết định số 882/QĐ-ĐHV).

- Tính điểm năng lực của chuẩn đầu ra học phần (CLO) của các học phần tổ chức giảng dạy từ học kỳ II, năm học 2024 - 2025 theo Thông báo số 155/TB-ĐHV ngày 20/9/2024 về Kết luận của Hội đồng Khoa học và Đào tạo nhiệm kỳ 2020 - 2025 (Phiên họp ngày 13 tháng 9 năm 2024).

2. NỘI DUNG THỰC HIỆN

2.1. Đối với các học phần dạy học dự án

a) Rà soát, điều chỉnh bài đánh giá cuối kỳ

- Phần đánh giá cuối kỳ (*Mục 5.1. Đánh giá học tập* của đề cương học phần) cần có các bài đánh giá sau:

+ Bài A2.1: Đánh giá kết quả học tập của *nhóm sinh viên* đối với chuẩn đầu ra về “Kỹ năng giao tiếp”, “Bối cảnh xã hội”, “Bối cảnh nghề nghiệp”, “Hình thành ý tưởng”, “Thiết kế”, “Triển khai” và “Vận hành”;

+ Bài A2.2: Đánh giá kết quả học tập của *từng sinh viên* đối với chuẩn đầu ra về “Kỹ năng học tập suốt đời”/“Tự học”/“Nghiên cứu và khám phá tri thức” và “Kỹ năng làm việc nhóm”;

- Giảng viên rà soát và xác định trọng số đóng góp của các CLO cho mỗi bài đánh giá, trọng số đóng góp của các bài đánh giá cho phần đánh giá cuối kỳ.

- Giảng viên cập nhật đề cương học phần tại *Mục 5.1. Đánh giá học tập* theo các yêu cầu nêu trên.

b) Rà soát, điều chỉnh phiếu đánh giá đối với các bài đánh giá cuối kỳ

- Phiếu đánh giá cần được rà soát, điều chỉnh đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Phiếu đánh giá phải đảm bảo đầy đủ các CLO theo yêu cầu tại mục a, trình bày theo mẫu tại **Phụ lục 1** (theo Bộ tiêu chí đánh giá dự án của người học thuộc Trường Đại học Vinh ban hành kèm theo Quyết định số 882/QĐ-ĐHV);

+ Các tiêu chí và chỉ báo được xây dựng phù hợp với mức năng lực của CLO; có thể thiết kế một hoặc nhiều tiêu chí cho mỗi CLO, hai hoặc nhiều chỉ báo cho mỗi tiêu chí;

+ Điểm của mỗi CLO được thiết kế theo thang điểm 10; điểm của bài đánh giá bằng tổng điểm của các CLO nhân với trọng số tương ứng;

+ Việc tính điểm theo chỉ báo được thực hiện theo nguyên tắc sau: Nếu kết quả học tập đạt yêu cầu của chỉ báo thì cho điểm tối đa theo thang điểm, nếu kết quả học tập không đạt theo yêu cầu của chỉ báo thì cho điểm 0;

+ Điểm năng lực của CLO được tính theo quy định tại Điều 6 của Quy định về đánh giá và quản lý học tập trong đào tạo trình độ đại học hệ chính quy và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Vinh được ban hành kèm theo Quyết định số 3662/QĐ-ĐHV.

- Giảng viên cập nhật đề cương học phần tại *Mục 5.2. Các bộ tiêu chí đánh giá* theo các yêu cầu nêu trên.

c) Phê duyệt phiếu đánh giá học phần dự án

Trường đơn vị đào tạo cấp 2 phê duyệt các phiếu đánh giá hoặc phê duyệt đề cương học phần đã được cập nhật theo các yêu cầu nêu trên.

d) Tổ chức đánh giá các bài đánh giá cuối kỳ

- Bài A2.1 được đánh giá bởi Hội đồng chuyên môn; Hội đồng chuyên môn có tối thiểu 3 thành viên và do Trường đơn vị đào tạo cấp 2 ra quyết định thành lập. Điểm bài đánh giá, điểm năng lực của CLO là điểm trung bình của các thành viên của Hội đồng chuyên môn theo các loại điểm tương ứng. Điểm bài đánh giá, điểm năng lực của CLO được công nhận như nhau cho tất cả sinh viên trong nhóm.

- Bài A2.2 được đánh giá bởi giảng viên hướng dẫn nhóm sinh viên thực hiện dự án. Điểm bài đánh giá, điểm năng lực của CLO được tính và phân hoá cho từng sinh viên trong nhóm.

2.2. Đối với học phần Thực tập và đồ án tốt nghiệp

a) Rà soát, điều chỉnh chuẩn đầu ra học phần và phân công người đánh giá

Căn cứ đề cương học phần Thực tập và Đồ án tốt nghiệp sử dụng từ Khoá 62, Nhà trường thống nhất điều chỉnh như sau:

- **Các ngành đào tạo ngoài sư phạm:** đánh giá các CLO đáp ứng các chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO) về (1) “Kỹ năng giải quyết vấn đề”, (2) Kỹ năng tư duy, (3) “Đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp”, (4) “Kỹ năng làm việc nhóm”, (5) “Kỹ năng giao tiếp”, (6) “Bối cảnh”, (7) “Hình thành ý tưởng”, (8) “Thiết kế”, (9) “Triển khai”, (10) “Vận hành”.

Người đánh giá theo CLO được phân công như sau:

TT	Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra học phần {Mức NL}	Người đánh giá
1	PLO2.1.1: Kỹ năng giải quyết vấn đề	CLO2.1.1.1: Sử dụng đúng các công cụ, kỹ thuật, biện pháp nghiệp vụ chuyên môn để giải quyết các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ thực tập {Mức 3}	Cán bộ cơ sở thực tập
2	PLO2.2.1: Đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp	CLO2.2.1.1: Tôn trọng đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ thực tập {Mức 3}	
3	PLO2.1.2: Kỹ năng tư duy	CLO2.1.2.1: Áp dụng kỹ năng tư duy (tư duy hệ thống, tư duy phản biện...) trong việc trình bày báo cáo thực tập {Mức 3}	GV hướng dẫn thực tập
4	PLO3.1.1: Kỹ năng làm việc nhóm	CLO3.1.1.1: Áp dụng thành thạo kỹ năng làm việc nhóm trong việc thực hiện nhiệm vụ thực tập {Mức 4}	
5	PLO3.2.1: Kỹ năng giao tiếp	CLO3.2.1.1: Áp dụng thành thạo kỹ năng viết và thuyết trình báo cáo khoa học {Mức 4}	Hội đồng chấm đồ án tốt nghiệp
6	PLO4.1.1: Bối cảnh	CLO4.1.1.1: Phân tích được các vấn đề về tình hình nghiên cứu, ứng dụng, kinh tế - xã hội liên quan đến chủ đề của đồ án {Mức 4}	
7	PLO4.2.1: Hình thành ý tưởng	CLO4.2.1.1: Hình thành ý tưởng đồ án tốt nghiệp {Mức 4}	
8	PLO4.2.2: Thiết kế	CLO4.2.2.1: Xây dựng nội dung, phương pháp thực hiện đồ án tốt nghiệp {Mức 4}	
9	PLO4.2.3: Triển khai	CLO4.2.3.1: Thực hiện các nội dung của đồ án tốt nghiệp {Mức 4}	
10	PLO4.2.4: Vận hành	CLO4.2.4.1: Đánh giá kết quả đạt được và đưa ra đề xuất {Mức 4}	

- **Đối với các ngành đào tạo giáo viên THPT:** đánh giá các CLO đáp ứng các PLO về (1) “Kỹ năng dạy học”, (2) “Kỹ năng giáo dục”, (3) “Phong cách và trách nhiệm nhà giáo”, (4) “Kỹ năng hợp tác”, (5) “Kỹ năng giao tiếp”, (6) “Bối cảnh nghề nghiệp”, (7) “Hình thành ý tưởng”, (8) “Thiết kế”, (9) “Triển khai”, (10) “Vận hành”.

Người đánh giá theo CLO được phân công như sau:

TT	Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra học phần {Mức NL}	Người đánh giá
1	PLO2.1.4: Kỹ năng dạy học	CLO2.1.4.1: Vận dụng kỹ năng dạy học để tổ chức các hoạt động học tập theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh {Mức 3}	Giáo viên hướng dẫn giảng dạy
2	PLO2.2.1: Phong cách và trách nhiệm nhà giáo	CLO2.2.1.1: Thể hiện được phong cách và trách nhiệm nhà giáo {Mức 3}	
3	PLO2.1.5: Kỹ năng giáo dục	CLO2.1.5.1: Vận dụng kỹ năng giáo dục trong rèn luyện đạo đức, lối sống cho học sinh và xây dựng môi trường giáo dục {Mức 3}	Giáo viên hướng dẫn chủ nhiệm

4	PLO3.1.1: Kỹ năng hợp tác	CLO3.1.1.1: Áp dụng thành thạo kỹ năng hợp tác trong việc tổ chức hoạt động giáo dục {Mức 4}	Hội đồng chấm đồ án tốt nghiệp
5	PLO3.2.1: Kỹ năng giao tiếp	CLO3.2.1.1: Áp dụng thành thạo kỹ năng viết và thuyết trình báo cáo khoa học {Mức 4}	
6	PLO4.1.1: Bối cảnh	CLO4.1.1.1: Tổng quan các vấn đề liên quan đến kế hoạch dạy học hoặc kế hoạch giáo dục {Mức 4}	
7	PLO4.2.1: Hình thành ý tưởng	PLO4.2.1.1: Hình thành ý tưởng về biện pháp nâng cao chất lượng cho kế hoạch dạy học hoặc kế hoạch giáo dục {Mức 4}	
8	PLO4.2.2: Thiết kế	CLO4.2.2.1: Thiết kế phương pháp xây dựng biện pháp nâng cao chất lượng cho kế hoạch dạy học hoặc kế hoạch giáo dục {Mức 4}	
9	PLO4.2.3: Triển khai	CLO4.2.3.1: Xây dựng biện pháp nâng cao chất lượng cho kế hoạch dạy học hoặc kế hoạch giáo dục {Mức 4}	
10	PLO4.2.4: Vận hành	CLO4.2.4.1: Thực nghiệm biện pháp nâng cao chất lượng cho kế hoạch dạy học hoặc kế hoạch giáo dục {Mức 4}	

- **Đối với ngành Giáo dục Tiểu học:** đánh giá các CLO đáp ứng các PLO về (1) “Kỹ năng khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ”; (2) “Kỹ năng dạy học và giáo dục”, (3) “Phong cách và trách nhiệm nhà giáo”, (4) “Kỹ năng hợp tác”, (5) “Kỹ năng giao tiếp”, (6) “Bối cảnh nghề nghiệp”, (7) “Hình thành ý tưởng”, (8) “Thiết kế”, (9) “Triển khai”, (10) “Vận hành”.

Người đánh giá theo CLO được phân công như sau:

TT	Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra học phần {Mức NL}	Người đánh giá
1	PLO2.1.4: Kỹ năng dạy học và giáo dục học sinh	CLO2.1.4.1: Vận dụng được kỹ năng dạy học và giáo dục để tổ chức các hoạt động dạy học các môn học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh {Mức 3}	Giáo viên hướng dẫn giảng dạy và chủ nhiệm
2	PLO2.2.2: Phong cách và trách nhiệm nhà giáo	CLO2.2.2.1: Thể hiện được phong cách và trách nhiệm nhà giáo thông qua các hoạt động dạy học các môn học và giáo dục ở trường tiểu học {Mức 3}	
3	PLO2.1.3: Kỹ năng khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ	CLO2.1.3.1: Khai thác và sử dụng được thiết bị công nghệ trong tổ chức các hoạt động dạy học các môn học và giáo dục học sinh {Mức 3}	
4	PLO3.1.1: Kỹ năng hợp tác	CLO3.1.1.1: Áp dụng thành thạo kỹ năng hợp tác trong việc tổ chức hoạt động dạy học các môn học và giáo dục học sinh {Mức 4}	Hội đồng chấm đồ án tốt nghiệp
5	PLO3.2.1: Kỹ năng giao tiếp	CLO3.2.1.1: Thể hiện được kỹ năng giao tiếp đa phương thức trong quá trình thực hiện báo cáo khoa học {Mức 4}	
6	PLO4.1.1: Bối cảnh	CLO4.1.1.1: Tổng quan được bối cảnh nhà trường, thực tế hoạt động dạy học và giáo dục ở trường tiểu học {Mức 4}	

7	PLO4.2.1: Hình thành ý tưởng	PLO4.2.1.1: Hình thành được các ý tưởng nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục ở trường tiểu học {Mức 4}	
8	PLO4.2.2: Thiết kế	CLO4.2.2.1: Thiết kế được kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục và các biện pháp giải quyết vấn đề trong thực hành nghề nghiệp ở trường tiểu học {Mức 4}	
9	PLO4.2.3: Triển khai	CLO4.2.3.1: Triển khai được các hoạt động dạy học và giáo dục trong thực hành nghề nghiệp ở trường tiểu học {Mức 4}	
10	PLO4.2.4: Vận hành	CLO4.2.4.1: Thực hiện được các biện pháp cải tiến chất lượng dạy học, hoạt động giáo dục trong thực hành nghề nghiệp và trong báo cáo kết quả nghiên cứu {Mức 4}	

- **Đối với ngành Giáo dục Mầm non:** đánh giá các CLO đáp ứng các PLO về (1) “Kỹ năng khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ”, (2) “Kỹ năng chăm sóc - nuôi dưỡng và giáo dục trẻ”, (3) “Phong cách và trách nhiệm nhà giáo”, (4) “Kỹ năng hợp tác”, (5) “Kỹ năng giao tiếp”, (6) “Bối cảnh nghề nghiệp”, (7) “Hình thành ý tưởng”, (8) “Thiết kế”, (9) “Triển khai”, (10) “Vận hành”.

Người đánh giá theo CLO được phân công như sau:

TT	Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra học phần {Mức NL}	Người đánh giá
1	PLO2.1.4: Kỹ năng chăm sóc - nuôi dưỡng và giáo dục trẻ	CLO2.1.4.1. Vận dụng các kỹ năng chăm sóc - nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong các hoạt động ở trường mầm non {Mức 3}	Giáo viên hướng dẫn giảng dạy
2	PLO2.2.2: Phong cách và đạo đức nhà giáo	CLO2.2.2.1. Thể hiện được phong cách và đạo đức nhà giáo trong các hoạt động chăm sóc - nuôi dưỡng và giáo dục trẻ ở trường mầm non {Mức 3}	
3	PLO2.1.3: Kỹ năng khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ	CLO2.1.3.1. Khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong hoạt động chăm sóc - nuôi dưỡng và giáo dục trẻ ở trường mầm non {Mức 3}	Giáo viên hướng dẫn chủ nhiệm
4	PLO3.1.1: Kỹ năng hợp tác	CLO3.1.1.1. Thể hiện kỹ năng hợp tác trong hoạt động chăm sóc - nuôi dưỡng và giáo dục trẻ ở trường mầm non {Mức 4}	
5	PLO3.2.1: Kỹ năng giao tiếp	CLO3.2.1.1: Áp dụng thành thạo kỹ năng viết và thuyết trình báo cáo khoa học {Mức 4}	Hội đồng chấm đồ án tốt nghiệp
6	PLO4.1.1: Bối cảnh	CLO4.1.1.1: Tổng quan được các vấn đề liên quan đến hoạt động chăm sóc - nuôi dưỡng và giáo dục trẻ ở trường mầm non {Mức 4}	
7	PLO4.2.1: Hình thành ý tưởng	PLO4.2.1.1: Hình thành ý tưởng về biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc - nuôi dưỡng và giáo dục trẻ ở trường mầm non {Mức 4}	
8	PLO4.2.2: Thiết kế	CLO4.2.2.1: Thiết kế phương pháp xây dựng biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động	

		chăm sóc - nuôi dưỡng và giáo dục trẻ ở trường mầm non {Mức 4}	
9	PLO4.2.3: Triển khai	CLO4.2.3.1: Xây dựng biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc - nuôi dưỡng và giáo dục trẻ ở trường mầm non {Mức 4}	
10	PLO4.2.4: Vận hành	CLO4.2.4.1: Thực nghiệm biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc - nuôi dưỡng và giáo dục trẻ ở trường mầm non {Mức 4}	

- Đơn vị đào tạo rà soát và hoàn thiện các CLO theo bảng trên để phù hợp hơn với đặc điểm của ngành đào tạo. Có thể điều chỉnh mức năng lực của các CLO nhưng mức năng lực phải từ mức 3 trở lên; riêng các chuẩn đầu ra về kỹ năng “Hình thành ý tưởng”, “Thiết kế”, “Triển khai”, “Vận hành” phải có mức năng lực từ mức 4 trở lên.

b) Rà soát, điều chỉnh các phiếu đánh giá

- Phiếu đánh giá phải thiết kế để tính được điểm số và tính được điểm năng lực của các CLO.

- Phiếu đánh giá phần **Đồ án tốt nghiệp** được xây dựng theo mẫu được trình bày tại **Phụ lục 1**; khuyến khích xây dựng mới hoặc cụ thể hoá các tiêu chí, chỉ báo của CLO gắn với kiến thức, kỹ năng chuyên môn và các hoạt động thực tập tốt nghiệp để bổ sung hoặc thay thế cho các chỉ báo của bộ tiêu chí kèm theo Quyết định số 882/QĐ-ĐHV.

- Phiếu đánh giá phần Thực tập tốt nghiệp của **các ngành ngoài sư phạm** được xây dựng theo mẫu tại **Phụ lục 2a** và **2b**. Báo cáo Thực tập tốt nghiệp của sinh viên được trình bày theo mẫu tại **Phụ lục 3**.

- Phiếu đánh giá phần Thực tập tốt nghiệp của **các ngành đào tạo giáo viên THPT** cùng sử dụng chung một mẫu phiếu đánh giá, được xây dựng theo mẫu tại **Phụ lục 4a** và **4b**.

- Phiếu đánh giá phần Thực tập tốt nghiệp ngành **Giáo dục Tiểu học** được xây dựng theo mẫu tại **Phụ lục 5a** và **5b**.

- Phiếu đánh giá phần Thực tập tốt nghiệp của ngành **Giáo dục Mầm non** được xây dựng theo mẫu tại **Phụ lục 6a, 6b, 6c, 6d** và **6đ**.

c) Tổ chức thực hiện

- Cơ sở thực tập chỉ đánh giá để tính điểm học phần mà không phải tính điểm năng lực của CLO.

- Giảng viên chủ trì ngành chịu trách nhiệm tổ chức rà soát, hoàn thiện các tiêu chí, chỉ báo của các phiếu đánh giá học phần Thực tập và đồ án tốt nghiệp.

- Trưởng đơn vị đào tạo cấp 2 chịu trách nhiệm phê duyệt các phiếu đánh giá của học phần Thực tập và đồ án tốt nghiệp; công bố, phổ biến các phiếu đánh giá đến các cơ sở thực tập và sinh viên trước khi triển khai hoạt động thực tập tốt nghiệp.

- Việc tổ chức đánh giá học phần Thực tập và đồ án tốt nghiệp được thực hiện theo Điều 11 của Quy định đào tạo trình độ đại học được ban hành kèm theo Quyết định số 2018/QĐ-ĐHV ngày 09/9/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh.

Trên đây là hướng dẫn đánh giá học phần dạy học dự án, học phần Thực tập và đồ án tốt nghiệp của các chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy trong năm học 2024 – 2025. Nhà trường yêu cầu Trưởng các đơn vị, giảng viên và cá nhân liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các trường, khoa, viện;
- Các đơn vị liên quan;
- Ban giám hiệu (để c/đ);
- Lưu: HCTH, ĐT.



PHỤ LỤC 1. MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ DỰ ÁN

(Kèm theo Hướng dẫn số:*02*.../HD-ĐHV ngày...*08* tháng *02* năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
TRƯỜNG/KHOA/VIỆN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ DỰ ÁN

Học kỳ I, năm học 2024-2025

Tên lớp học phân:

Mã học phần:

Bài đánh giá: A2.x

1. Tên dự án:

2. Giảng viên hướng dẫn:

3. Nhóm sinh viên thực hiện dự án:

TT	Họ và tên	Mã sinh viên	Ghi chú
1			Nhóm trưởng
2			
3			
4			
5			

4. Tiêu chí đánh giá

Chuẩn đầu ra đánh giá {mức năng lực, trọng số %}		Điểm số	Điểm năng lực
CLO..... Kỹ năng giao tiếp {mức 4, trọng số 20%}		.../10	
Tiêu chí 1	Trình bày được bản thuyết minh hoàn chỉnh về cấu trúc và hình thức	.../4	
	Chỉ báo 1: Xây dựng thuyết minh dự án có đầy đủ các phần theo đúng quy định, cấu trúc logic	2,0	
	Chỉ báo 2: Trình bày rõ ý tưởng dự án, lối viết cô đọng, văn phong khoa học	1,0	
	Chỉ báo 3: Sử dụng công thức, bảng biểu, hình ảnh, các văn bản, tài liệu tham khảo từ các nguồn theo quy chuẩn của ngành/lĩnh vực	1,0	
Tiêu chí 2	Thiết kế được slide/video đảm bảo tính dễ nhìn, logic, cân đối	.../3	
	Chỉ báo 1: Thiết kế được các slide (video) có tính logic, số lượng slide (thời gian video) phù hợp với nội dung và quy định về thời gian trình bày.	1,0	
	Chỉ báo 2: Sử dụng cỡ chữ, phối hợp màu sắc phù hợp với không gian trình bày.	1,0	
	Chỉ báo 3: Sử dụng hình ảnh, video, hình ảnh hiệu ứng động... phù hợp với nội dung bài trình bày.	1,0	

Chuẩn đầu ra đánh giá {mức năng lực, trọng số %}		Điểm số	Điểm năng lực
Tiêu chí 3	Thuyết trình rõ ràng, phong thái tự tin, trả lời được các câu hỏi	.../3	
	Chỉ báo 1: Thuyết trình rõ ràng, đầy đủ thông tin trong thời gian cho phép	1,0	
	Chỉ báo 2: Thể hiện được phong thái tự tin, ngôn ngữ phù hợp, thu hút sự chú ý của người nghe	1,0	
	Chỉ báo 3: Trả lời đầy đủ câu hỏi của người nghe, số lượng câu trả lời sai hoặc không đúng trọng tâm không quá 20%	1,0	
CLO..... Phân tích được bối cảnh của dự án {mức 4, trọng số 10%}		.../10	
Tiêu chí	Phân tích được bối cảnh liên quan đến dự án	.../10	
	Chỉ báo 1: Phân tích được các vấn đề về tình hình nghiên cứu, ứng dụng, kinh tế - xã hội liên quan đến dự án.	5,0	
	Chỉ báo 2: Làm rõ được tính cấp thiết của dự án trên cơ sở phân tích tổng quan.	5,0	
CLO..... Hình thành ý tưởng về dự án {mức 4, trọng số 15%}		.../10	
Tiêu chí	Hình thành ý tưởng về dự án	.../10	
	Chỉ báo 1: Đưa ra được câu hỏi nghiên cứu, giả thuyết khoa học hoặc yêu cầu thực tiễn về dự án	3,0	
	Chỉ báo 2: Làm rõ được ý tưởng dự án là mới so với các dự án liên quan đã được thực hiện trước đó	4,0	
	Chỉ báo 3: Phát biểu rõ ràng mục tiêu dự án	3,0	
CLO..... Xây dựng nội dung thực hiện dự án {mức 4, trọng số 15%}		.../10	
Tiêu chí 1	Xây dựng được nội dung và phương pháp thực hiện dự án	.../5	
	Chỉ báo 1: Thiết kế được các nội dung thực hiện phù hợp với từng mục tiêu của dự án	3,0	
	Chỉ báo 2: Xác định được phương pháp/cách thức thực hiện phù hợp với từng nội dung của dự án	2,0	
Tiêu chí 2	Xây dựng được kế hoạch và bố trí nguồn lực thực hiện dự án	.../5	
	Chỉ báo 1: Xây dựng được kế hoạch và tiến độ thực hiện chi tiết, khả thi cho từng nội dung	3,0	
	Chỉ báo 2: Bố trí, sắp xếp được nguồn lực hợp lý để thực hiện kế hoạch hiệu quả	2,0	
CLO..... Triển khai các nội dung dự án {mức 4, trọng số 30%}		.../10	
Tiêu chí 1	Thu thập và phân tích được số liệu, chứng cứ khoa học	.../5	
	Chỉ báo 1: Thu thập được số liệu/luận cứ đảm bảo tính khoa học cho từng nội dung thực hiện của dự án	3,0	
	Chỉ báo 2: Phân tích và trình bày được các kết quả đảm bảo tính chính xác, tin cậy và khoa học	2,0	
Tiêu chí 2	Phân tích, thảo luận về kết quả nghiên cứu	.../5	
	Chỉ báo 1: Phân tích, thảo luận về các kết quả đạt được theo các mục tiêu của dự án	3,0	

Chuẩn đầu ra đánh giá {mức năng lực, trọng số %}		Điểm số	Điểm năng lực
	<i>Chỉ báo 2: So sánh kết quả thu được với kết quả của các dự án trước đó và giải thích rõ ràng sự khác biệt</i>	2,0	
CLO..... Đánh giá kết quả dự án và đưa ra các đề xuất {mức 4, trọng số 10%}		.../10	
Tiêu chí	Đánh giá được các kết quả và đưa ra được các đề xuất	.../10	
	<i>Chỉ báo 1: Đánh giá được đóng góp về khoa học của dự án</i>	3,0	
	<i>Chỉ báo 2: Đánh giá được hiệu quả về kinh tế, xã hội của dự án</i>	3,0	
	<i>Chỉ báo 3: Chỉ ra được những khía cạnh cần tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện sản phẩm dự án.</i>	2,0	
	<i>Chỉ báo 4: Đề xuất được các cơ chế, chính sách hoặc giải pháp để thể ứng dụng kết quả vào thực tiễn đời sống và sản xuất</i>	2,0	
Kết quả toàn bài đánh giá		.../10	

*(Ghi chú: Giảng viên tính điểm số cho bài đánh giá và tính điểm năng lực của CLO; chỉ báo nào đạt thì cho điểm tối đa theo thang điểm; chỉ báo nào không đạt thì cho điểm 0; dấu * là những chỉ báo tương ứng với mức năng lực của chuẩn đầu ra)*

Nghệ An, ngày tháng năm 2025
Thành viên hội đồng

PHỤ LỤC 2a. PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

(Kèm theo Hướng dẫn số: ... 02.../HD-ĐHV ngày 08 tháng 01 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP TỐT NGHIỆP
(Phiếu đánh giá của cơ sở thực tập)

- Họ và tên sinh viên:.....Ngày sinh:/...../.....
- Mã sinh viên:.....Ngành đào tạo:.....
- Thời gian thực tập: Từ ngàyđến ngày.....
- Người hướng dẫn:..... Điện thoại:.....
- Cơ sở thực tập, địa chỉ:.....
- Tiêu chí và điểm đánh giá theo chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra học phần, tiêu chí và chỉ báo đánh giá		Thang điểm	Điểm đánh giá
1. Sử dụng đúng các công cụ, kỹ thuật, biện pháp nghiệp vụ chuyên môn để giải quyết các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ thực tập		6	
<i>Nhiệm vụ thực tập 1:</i> (Ghi rõ nội dung)	Sử dụng đúng các công cụ, kỹ thuật, biện pháp nghiệp vụ chuyên môn *	1,0	
	Nhiệm vụ hoàn thành đạt số lượng theo yêu cầu *	1,0	
	Nhiệm vụ hoàn thành đạt chất lượng theo yêu cầu *	1,0	
<i>Nhiệm vụ thực tập 2:</i> (Ghi rõ nội dung)	Sử dụng đúng các công cụ, kỹ thuật, biện pháp nghiệp vụ chuyên môn *	1,0	
	Nhiệm vụ hoàn thành đạt số lượng theo yêu cầu *	1,0	
	Nhiệm vụ hoàn thành đạt chất lượng theo yêu cầu *	1,0	
2. Tôn trọng đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp trong việc thực hiện các nhiệm vụ thực tập		4	
<i>Thực hiện các quy định về đạo đức nghề nghiệp.</i>	Thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nghề nghiệp *	1,0	
	Có tinh thần tự học, tự rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp.	1,0	
<i>Thực hiện các nội quy, quy định của cơ sở thực tập</i>	Thực hiện đúng, đầy đủ các nội quy, quy định của cơ sở thực tập *	1,0	
	Có ý thức xây dựng văn hoá cơ quan, doanh nghiệp.	1,0	
Tổng điểm:		10

(Ghi chú: Lựa chọn 2 nhiệm vụ thực tập trọng tâm để đánh giá; chỉ báo nào đạt thì cho điểm tối đa theo thang điểm; chỉ báo nào không đạt thì cho điểm 0; dấu * là những chỉ báo tương ứng với mức năng lực của chuẩn đầu ra)

7. Thành tích nổi bật của sinh viên (nếu có):

.....

8. Hạn chế đáng lưu ý của sinh viên (nếu có):

.....

XÁC NHẬN CỦA CƠ SỞ THỰC TẬP

(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày..... tháng năm 2025

NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

PHỤ LỤC 2b. PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

(Kèm theo Hướng dẫn số: ...⁰².../HD-ĐHV ngày...⁰⁸ tháng ...⁰¹... năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

(Phiếu đánh giá của giảng viên hướng dẫn)

- Họ và tên sinh viên:.....Ngày sinh:/...../.....
- Mã sinh viên:.....Ngành đào tạo:.....
- Thời gian thực tập: Từ ngàyđến ngày.....
- Người hướng dẫn:..... Điện thoại:.....
- Cơ sở thực tập, địa chỉ:.....
- Tiêu chí và điểm đánh giá theo chuẩn đầu ra học phần (CLO):

Chuẩn đầu ra học phần {mức năng lực, trọng số bài đánh giá}		Điểm số	Điểm năng lực
CLO2.1.2.1: Áp dụng kỹ năng tư duy (tư duy hệ thống, tư duy phản biện...) trong việc trình bày báo cáo thực tập {mức NL: 3, trọng số:.....%}		.../10	
Tiêu chí 1	Áp dụng kỹ năng tư duy hệ thống trong việc trình bày báo cáo thực tập	.../...	
	Giới thiệu đầy đủ, chính xác, có hệ thống các thông tin về cơ sở thực tập *		
	Trình bày logic, chính xác, có hệ thống các thông tin về kết quả thực hiện nhiệm vụ thực tập số 1 *		
	Trình bày logic, chính xác, có hệ thống các thông tin về kết quả thực hiện nhiệm vụ thực tập số 2 *		
Tiêu chí 2	Áp dụng kỹ năng tư duy phản biện	.../...	
	Phân tích, đánh giá và rút ra được bài học kinh nghiệm thực tế từ cơ sở thực tập *		
	Phân tích, đánh giá và rút ra được bài học kinh nghiệm về việc rèn luyện kỹ năng, phẩm chất nghề nghiệp *		
	Phân tích, đánh giá và đưa ra được các kiến nghị cải tiến hoạt động Thực tập tốt nghiệp *		
CLO3.1.1.1: Áp dụng thành thạo kỹ năng làm việc nhóm trong việc thực hiện các nhiệm vụ thực tập {mức NL: 4, trọng số:.....%}		.../10	
Tiêu chí 1	Lập kế hoạch thực tập	.../...	
	Mục tiêu thực tập được xác định rõ ràng, đáp ứng yêu cầu của đơn vị đào tạo *		

	Các nhiệm vụ thực tập được xác định rõ ràng, phù hợp với điều kiện thực tế *		
	Kế hoạch triển khai từng nhiệm vụ thực tập được xác định cụ thể, khả thi *		
Tiêu chí 2	Kết quả thực hiện kế hoạch thực tập	.../...	
	Báo cáo thực tập được trình bày đầy đủ, đúng quy định		
	Cung cấp được các thông tin và minh chứng cho quá trình thực tập		
	Hoàn thành đầy đủ khối lượng thực tập theo kế hoạch *		
	Cơ sở thực tập đánh giá đạt yêu cầu về chất lượng và khối lượng *		
Kết quả toàn bài đánh giá		.../10	

(Ghi chú: Giảng viên tính điểm số cho bài đánh giá và tính điểm năng lực của CLO; chỉ báo nào đạt thì cho điểm tối đa theo thang điểm; chỉ báo nào không đạt thì cho điểm 0; dấu * là những chỉ báo tương ứng với mức năng lực của chuẩn đầu ra)

Nghệ An, ngày..... tháng năm 2025
 GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN

PHỤ LỤC 3: MẪU BÁO CÁO THỰC TẬP TỐT NGHIỆP
(Kèm theo Hướng dẫn số *02* / HD-ĐHV ngày *08* / *01* /2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Báo cáo thực tập cần trình bày những nội dung chính sau:

Trang bìa

Lời cảm ơn

Mục lục

Thông tin thực tập

1. Tên cơ sở thực tập:
2. Tên bộ phận thực tập:
3. Các nhiệm vụ thực tập:
4. Thời gian thực tập: Từ ngày.....đến ngày.....
5. Người hướng dẫn thực tập:

Phần 1. Giới thiệu về cơ sở thực tập

- 1.1.
- 1.2.
- ...

Phần 2. Kết quả thực tập

- 2.1.
- 2.2.
- ...

Phần 3. Bài học kinh nghiệm

- 3.1. Bài học kinh nghiệm về việc học hỏi kiến thức thực tế từ cơ sở thực tập
- 3.2. Bài học kinh nghiệm về việc rèn luyện kỹ năng, phẩm chất nghề nghiệp
- 3.3. Kiến nghị với Nhà trường để cải tiến hoạt động Thực tập tốt nghiệp.

PHỤ LỤC 4a: MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP GIẢNG DẠY

(Kèm theo Hướng dẫn số 02 / HD-ĐHV ngày 08 / 01 / 2025

của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP GIẢNG DẠY**

1. Họ và tên sinh viên:.....Ngày sinh:/...../.....
2. Mã sinh viên:.....Ngành đào tạo:.....
3. Môn học:Lớp:
4. Bài học:.....
5. Thời gian đánh giá: ngày.....tháng.....năm 2025
6. Trường thực tập:.....
7. Tiêu chí và điểm đánh giá theo chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra học phần (CLO), tiêu chí và chỉ báo đánh giá		Thang điểm	Điểm đánh giá
1. Vận dụng kỹ năng dạy học để tổ chức các hoạt động học tập theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh		7	
1.1. Kế hoạch và tài liệu dạy học	Kế hoạch dạy học được trình bày đúng biểu mẫu quy định	0,5	
	Các hoạt động học được thiết kế phù hợp với mục tiêu, nội dung của bài dạy, điều kiện thực tế của nhà trường và học sinh *	0,5	
	Mỗi nhiệm vụ học tập thể hiện rõ nội dung, kỹ thuật tổ chức và sản phẩm cần đạt *	0,5	
	Các thiết bị dạy học và học liệu được thiết kế, lựa chọn phù hợp cho việc tổ chức các hoạt động học của học sinh *	0,5	
	Phương án kiểm tra, đánh giá được lựa chọn phù hợp với mục tiêu, nội dung bài dạy và hoạt động học của học sinh *	0,5	
1.2. Tổ chức hoạt động học cho học sinh	Quản lý tốt hoạt động của học sinh và thời gian của tiết học *	0,5	
	Giáo viên nêu nhiệm vụ học tập rõ ràng, dễ hiểu; vận dụng được các phương pháp dạy học tích cực *	0,5	
	Ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp, nâng cao được hiệu quả học tập của học sinh *	0,5	
	Sử dụng ngôn ngữ phù hợp, khuyến khích được hoạt động học tập của học sinh *	0,5	
	Thực hiện được việc tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả hoạt động và quá trình thảo luận của học sinh *	0,5	
1.3. Đánh giá hiệu quả của hoạt động dạy học	Học sinh tham gia tích cực trong việc trình bày, trao đổi, thảo luận các nội dung học tập *	0,5	
	Bài dạy đã đạt được mục tiêu về kiến thức *	0,5	
	Bài dạy đã đạt được mục tiêu về năng lực *	0,5	
	Bài dạy đã đạt được mục tiêu về phẩm chất *	0,5	

2. Thể hiện được phong cách và trách nhiệm nhà giáo		3	
2.1. Phong cách nhà giáo	Trang phục phù hợp với công việc của giáo viên; làm việc đúng giờ, tích cực, nghiêm túc, nhanh nhẹn *	0,5	
	Sử dụng ngôn ngữ chuẩn mực; ứng xử phù hợp với giáo viên, học sinh và các bên liên quan khác *	0,5	
	Cách thức làm việc khoa học, chủ động, sáng tạo; có ý thức tự rèn luyện tạo phong cách nhà giáo *	0,5	
2.2. Trách nhiệm nghề nghiệp	Thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà trường *	0,5	
	Thực hiện nghiêm túc, hoàn thành nhiệm vụ được giao bởi giáo viên hướng dẫn *	0,5	
	Có ý thức xây dựng môi trường học tập, văn hoá trường học; chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp *	0,5	
	Tổng điểm:	10	

*(Ghi chú: Giáo viên đánh giá và ghi điểm cho từng chỉ báo để Trường ĐH Vinh tính điểm năng lực theo chuẩn đầu ra cho sinh viên; chỉ báo nào đạt thì cho điểm tối đa theo thang điểm; chỉ báo nào không đạt thì cho điểm 0; dấu * là những chỉ báo tương ứng với mức năng lực của chuẩn đầu ra)*

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 4b: MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP GIÁO DỤC

(Kèm theo Hướng dẫn số 02 /HD-ĐHV ngày 08 / 01 /2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP GIÁO DỤC

1. Họ và tên sinh viên:.....Ngày sinh:/...../.....
2. Mã sinh viên:.....Ngành đào tạo:.....
3. Lớp thực tập:
4. Giáo viên hướng dẫn:.....
5. Trường thực tập:.....
6. Tiêu chí và điểm đánh giá theo chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra học phần (CLO), tiêu chí và chỉ báo đánh giá		Thang điểm	Điểm đánh giá
1. Vận dụng kỹ năng giáo dục trong rèn luyện đạo đức, lối sống cho học sinh và xây dựng môi trường giáo dục		7	
1.1. Lập kế hoạch công tác chủ nhiệm	Giáo án sinh hoạt lớp chủ nhiệm số 1: Kế hoạch đầy đủ, đúng yêu cầu và khoa học, trình bày đẹp *	0,5	
	Giáo án sinh hoạt lớp chủ nhiệm số 2: Kế hoạch đầy đủ, đúng yêu cầu và khoa học, trình bày đẹp *	0,5	
	Giáo án sinh hoạt lớp chủ nhiệm số 3: Kế hoạch đầy đủ, đúng yêu cầu và khoa học, trình bày đẹp *	0,5	
	Giáo án sinh hoạt lớp chủ nhiệm số 4: Kế hoạch đầy đủ, đúng yêu cầu và khoa học, trình bày đẹp *	0,5	
1.2. Tổ chức sinh hoạt lớp chủ nhiệm	Hoàn thành tổ chức tiết sinh hoạt lớp số 1 *	0,5	
	Hoàn thành tổ chức tiết sinh hoạt lớp số 2 *	0,5	
	Hoàn thành tổ chức tiết sinh hoạt lớp số 3 *	0,5	
	Hoàn thành tổ chức tiết sinh hoạt lớp số 4 *	0,5	
	Tất cả các tiết sinh hoạt được GV xếp loại đạt trở lên.	0,5	
1.3. Tổ chức hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh	Xây dựng được kế hoạch tư vấn, hỗ trợ học sinh số 1: được GV chủ nhiệm phê duyệt *	0,5	
	Xây dựng được kế hoạch tư vấn, hỗ trợ học sinh số 2: được GV chủ nhiệm phê duyệt *	0,5	
	Tổ chức thành công kế hoạch tư vấn, hỗ trợ học sinh số 1 *	0,5	
	Tổ chức thành công kế hoạch tư vấn, hỗ trợ học sinh số 2 *	0,5	
	Kết quả thực hiện kế hoạch được GV xếp loại đạt trở lên *	0,5	
2. Áp dụng thành thạo kỹ năng hợp tác trong việc tổ chức hoạt động giáo dục		3	

2.1. Lập kế hoạch	Lập được kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được giao theo yêu cầu của giáo viên hướng dẫn *	0,5	
	Xác định được vai trò, trách nhiệm cá nhân; thiết lập được sự hợp tác với những người (các bên) liên quan để triển khai các nhiệm vụ được giao *	0,5	
2.2. Quản lý công việc và kết quả thực hiện	Tích cực, chủ động kết nối, trao đổi và tiếp thu các góp ý của giáo viên hướng dẫn để triển khai các nhiệm vụ thực tập *	0,5	
	Thể hiện sự tôn trọng trong ứng xử; phối hợp tốt với những người liên quan để hoàn thành các nhiệm vụ *	0,5	
	Triển khai các nhiệm vụ thực tập đúng tiến độ theo kế hoạch*	0,5	
	Hoàn thành đầy đủ khối lượng thực tập theo kế hoạch *	0,5	
Tổng điểm:		10	

*(Ghi chú: Giáo viên đánh giá và ghi điểm cho từng chỉ báo để Trường ĐH Vinh tính điểm năng lực theo chuẩn đầu ra cho sinh viên; chỉ báo nào đạt thì cho điểm tối đa theo thang điểm; chỉ báo nào không đạt thì cho điểm 0; dấu * là những chỉ báo tương ứng với mức năng lực của chuẩn đầu ra)*

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 5a: MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP GIẢNG DẠY (GDMN)

(Kèm theo Hướng dẫn số 02 / HD-ĐHV ngày 08 / 01 / 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP GIẢNG DẠY

(Ngành Giáo dục Tiểu học)

1. Họ và tên sinh viên:.....Ngày sinh:/...../.....
2. Mã sinh viên:.....Ngành đào tạo:.....
3. Môn học:Lớp:
4. Bài học:.....
5. Thời gian đánh giá: ngày.....tháng.....năm 2025
6. Trường thực tập:.....
7. Tiêu chí và điểm đánh giá theo chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra học phần (CLO), tiêu chí và chỉ báo đánh giá		Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1. Vận dụng kỹ năng dạy học để tổ chức các hoạt động học tập theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh		5,0	
1.1. Kế hoạch và tài liệu, thiết bị dạy học dạy học	Hình thức, cấu trúc kế hoạch dạy học *	0,5	
	Nội dung kế hoạch dạy học *	0,5	
	Công cụ, thiết bị dạy học tự làm *	0,5	
	Thiết bị dạy học hiện đại (có ứng dụng CNTT) *	0,5	
	Các học liệu tham khảo *	0,5	
1.2. Đánh giá hiệu quả của thực tập giảng dạy	Dự giờ, đánh giá giờ dạy *	0,5	
	Thiết kế kế hoạch bài dạy *	0,5	
	Thực hiện các bài dạy theo quy định *	0,5	
	Tham gia sinh hoạt chuyên môn *	0,5	
	Tổ chức phụ đạo, ngoại khóa cho học sinh *	0,5	
2. Khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học		2,0	
2.1. Ứng dụng công nghệ thông tin	Khai thác và sử dụng CNTT trong thiết kế kế hoạch bài dạy *	0,5	
	Khai thác và sử dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động dạy học *	0,5	
	Khai thác và sử dụng CNTT trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh *	0,5	
	Ứng dụng lưu trữ dữ liệu, chia sẻ thông tin *	0,5	
3. Thể hiện được phong cách và trách nhiệm nhà giáo		3,0	
3.1. Phong cách nhà giáo	Trang phục phù hợp với công việc của giáo viên; làm việc đúng giờ, tích cực, nghiêm túc, nhanh nhẹn *	0,5	
	Sử dụng ngôn ngữ chuẩn mực; ứng xử phù hợp với giáo viên, học sinh và các bên liên quan khác *	0,5	

	Cách thức làm việc khoa học, chủ động, sáng tạo; có ý thức tự rèn luyện tạo phong cách nhà giáo *	0,5	
3.2. Trách nhiệm nghề nghiệp	Thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà trường *	0,5	
	Thực hiện nghiêm túc, hoàn thành nhiệm vụ được giao bởi giáo viên hướng dẫn *	0,5	
	Có ý thức xây dựng môi trường học tập, văn hoá trường học; chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp *	0,5	
	Tổng điểm:	10	

*(Ghi chú: Giáo viên đánh giá và ghi điểm cho từng chỉ báo để Trường ĐH Vinh tính điểm năng lực theo chuẩn đầu ra cho sinh viên; chỉ báo nào đạt thì cho điểm tối đa theo thang điểm; chỉ báo nào không đạt thì cho điểm 0; dấu * là những chỉ báo tương ứng với mức năng lực của chuẩn đầu ra)*

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 5b: MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP GIÁO DỤC (GDTH)

(Kèm theo Hướng dẫn số 02 /HD-ĐHV ngày 08 / 01 /2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP GIÁO DỤC
(Ngành Giáo dục Tiểu học)

1. Họ và tên sinh viên:.....Ngày sinh:/...../.....
2. Mã sinh viên:.....Ngành đào tạo:.....
3. Lớp thực tập:
4. Giáo viên hướng dẫn:.....
5. Trường thực tập:.....
6. Tiêu chí và điểm đánh giá theo chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra học phần (CLO), tiêu chí và chỉ báo đánh giá		Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1. Vận dụng kỹ năng giáo dục trong tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh		7.0	
1.1. Lập kế hoạch hoạt động giáo dục	Cấu trúc, hình thức *	0,5	
	Nội dung kế hoạch *	0,5	
	Công cụ, thiết bị tự làm *	0,5	
	Phương tiện, thiết bị hiện đại (có ứng dụng CNTT) *	0,5	
	Các học liệu tham khảo *	0,5	
1.2. Thực hiện các hoạt động giáo dục	Tìm hiểu học sinh *	0,5	
	Thực hiện công tác chủ nhiệm lớp *	1,0	
	Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm *	1,0	
	Tổ chức các hoạt động đội, sao nhi đồng *	1,0	
	Giáo dục học sinh cá biệt, bồi dưỡng nhân tố điển hình của lớp *	1,0	
2. Áp dụng thành thạo kỹ năng hợp tác trong việc tổ chức hoạt động giáo dục		3.0	
	Kĩ năng thiết lập, phối hợp hành động trong làm việc nhóm *	0,5	

2.1. Lập kế hoạch	Kĩ năng thiết kế quy trình và phân phối công việc trong làm việc nhóm *	0,5	
	Kĩ năng tổ chức thực hiện hoạt động nhóm *	0,5	
2.2. Quản lý công việc và kết quả thực hiện	Thực hiện các nhiệm vụ được giao theo kế hoạch đã lập *	0,5	
	Tích cực, chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ *	0,5	
	Hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo tiến độ *	0,5	
Tổng điểm:		10	

*(Ghi chú: Giáo viên đánh giá và ghi điểm cho từng chỉ báo để Trường ĐH Vinh tính điểm năng lực theo chuẩn đầu ra cho sinh viên; chỉ báo nào đạt thì cho điểm tối đa theo thang điểm; chỉ báo nào không đạt thì cho điểm 0; dấu * là những chỉ báo tương ứng với mức năng lực của chuẩn đầu ra)*

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 6a: MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP GIÁO DỤC*(Kèm theo Hướng dẫn số 02 / HD-ĐHV ngày 08 / 01 / 2025**của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)***CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP GIÁO DỤC***(Ngành Giáo dục Mầm non)*

1. Họ và tên sinh viên:.....Ngày sinh:/...../.....
 2. Mã sinh viên:.....Ngành đào tạo:.....
 3. Lĩnh vực giáo dục..... Tại lớp:
 4. Tên hoạt động.....
 5. Thời gian đánh giá: ngày.....tháng.....năm 2025
 6. Trường thực tập:.....
 7. Tiêu chí và điểm đánh giá theo chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra học phần (CLO), tiêu chí và chỉ báo đánh giá		Thang điểm	Điểm đánh giá
Vận dụng kỹ năng dạy học tổ chức hoạt động giáo dục trẻ ở trường mầm non			
1. Kế hoạch tổ chức (2,5 điểm)	Kế hoạch dạy học được trình bày đúng biểu mẫu quy định	0,5	
	Xác định tên bài học; MĐYC (bao gồm kiến thức, kỹ năng, thái độ) phù hợp với chủ đề, chủ điểm, độ tuổi *	0,5	
	Mỗi hoạt động được thể hiện rõ nội dung phù hợp với mục tiêu, nội dung của bài học, điều kiện thực tế của trường MN và độ tuổi của trẻ *	0,5	
	Thiết kế các phương pháp tích cực hoá hoạt động của trẻ *	0,5	
	Thiết kế đa dạng các hình thức hoạt động trong giờ học*	0,5	
2. Tổ chức hoạt động học cho trẻ (5,0 điểm)	Quản lý tốt hoạt động của trẻ và thời gian của giờ học *	0,5	
	Tổ chức các hoạt động giúp trẻ nắm nội dung bài học đầy đủ và phù hợp *	1.0	
	Vận dụng đúng các phương pháp dạy học tích cực cho các hoạt động học của trẻ *	1.0	
	Sử dụng các hình thức hoạt động phong phú, hấp dẫn trẻ *	1,0	
	Bao quát trẻ, quan tâm trẻ cá biệt *	0,5	
	Tác phong sư phạm phù hợp *	0,5	
	Ứng xử linh hoạt, giải quyết các tình huống sư phạm hợp lý *	0.5	

3. Đánh giá hiệu quả của hoạt động dạy học (2,5 điểm)	Trẻ hào hứng và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập theo hướng dẫn của giáo viên *	1,0	
	Trẻ tham gia tích cực các hoạt động học tập *	1,0	
	Trẻ thể hiện đã tiếp nhận được kiến thức, kỹ năng, đạt được mục tiêu của bài học *	0,5	
	Tổng điểm:	10	

*(Ghi chú: Giáo viên đánh giá và ghi điểm cho từng chỉ báo để Trường ĐH Vinh tính điểm năng lực theo chuẩn đầu ra cho sinh viên; chỉ báo nào đạt thì cho điểm tối đa theo thang điểm; chỉ báo nào không đạt thì cho điểm 0; dấu * là những chỉ báo tương ứng với mức năng lực của chuẩn đầu ra)*

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 6b: MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP CHĂM SÓC – NUÔI DƯỠNG TRẺ

*(Kèm theo Hướng dẫn số 02 / HD-ĐHV ngày 08 / 01 /2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ THỰC TẬP CHĂM SÓC - NUÔI DƯỠNG TRẺ
(Ngành Giáo dục Mầm non)

1. Họ và tên sinh viên:.....Ngày sinh:/...../.....
2. Mã sinh viên:.....Ngành đào tạo:.....
3. Hoạt động:Tài lớp:
4. Thời gian đánh giá: ngày.....tháng.....năm 2025
5. Trường thực tập:.....
6. Tiêu chí và điểm đánh giá theo chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra học phần (CLO), tiêu chí và chỉ báo đánh giá		Thang điểm	Điểm đánh giá
Vận dụng các kỹ năng tổ chức hoạt động chăm sóc - nuôi dưỡng trẻ ở trường mầm non			
1. Tổ chức thể dục sáng cho trẻ (2,0 điểm)	<i>Chuẩn bị cho hoạt động:</i> Xác định đầy đủ mục đích, yêu cầu, đúng chủ đề, Cấu trúc phù hợp, rõ ràng. Phương tiện dạy học đầy đủ, phù hợp, đảm bảo vệ sinh và an toàn, bố trí gọn gàng, thuận tiện cho cô và trẻ khi sử dụng *	0,5	
	<i>Tổ chức phần Khởi động:</i> đúng độ tuổi, đúng kỹ thuật, đủ thời gian, nội dung phù hợp với yêu cầu lứa tuổi, gây được hứng thú cho trẻ *	0,5	
	<i>Tổ chức phần Trọng động:</i> Lựa chọn tổ hợp bài tập phát triển chung phù hợp, Cô làm mẫu chính xác, đẹp, đứng vị trí phù hợp. Hướng dẫn các cháu thực hiện bài tập chính xác, đẹp, đúng phương pháp, đủ thời gian cần thiết *	0,5	
	<i>Tổ chức phần Hồi tĩnh:</i> Đúng nội dung, biết đưa cơ thể của trẻ từ trạng thái động về hồi tĩnh 1 cách hợp lý. Đủ thời gian quy định *	0,5	
2. Tổ chức bữa ăn cho trẻ (3,0 điểm)	<i>Chuẩn bị:</i> Sắp xếp bàn ghế và chỗ ngồi của trẻ một cách khoa học; Chuẩn bị chu đáo các vật dụng cần thiết; Nhận đúng và đủ khẩu phần ăn của trẻ trong lớp *	0,5	
	<i>Tổ chức:</i> Tạo hứng thú cho trẻ trước giờ ăn và giới thiệu các món ăn, ích lợi các món ăn cho trẻ. Kiểm tra thức ăn trước khi chia khẩu phần cho trẻ. Chia khẩu phần ăn hợp lí cho từng trẻ *	0,5	
	Quá trình trẻ ăn, cô bao quát tất cả nhóm trẻ và có thái độ ứng xử linh hoạt, biết nhắc nhở và động viên các	0,5	

	cháu ăn tốt. Chú ý hơn đến những trẻ ăn ít, ăn chậm và thêm canh, rau cho các cháu thừa cân*		
	- Chú ý rèn luyện các hành vi văn hóa - vệ sinh của trẻ trong quá trình tổ chức bữa ăn *	0,5	
	Sau khi trẻ ăn xong; thu dọn đồ dùng nhanh, gọn, sạch sẽ; nhắc nhở các cháu xếp đồ dùng vào nơi quy định*	0,5	
	- Ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ. Tác phong nhẹ nhàng, ân cần, chu đáo *	0,5	
3. Tổ chức giấc ngủ cho trẻ (2,0 điểm)	<i>Chuẩn bị:</i> Phòng ngủ sạch sẽ, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông; Cô cùng trẻ chuẩn bị chỗ ngủ, chăn gối đầy đủ, sạch sẽ *	0,5	
	- Nhắc nhở, tổ chức cho trẻ thực hiện vệ sinh cá nhân trước khi đi ngủ và sau khi ngủ dậy. Nhắc nhở trẻ biết thu dọn chỗ ngủ sau khi ngủ dậy *	0,5	
	- Tạo tâm thế thoải mái cho trẻ trước giờ ngủ bằng bài thơ hoặc trò chuyện và nói lời chúc trẻ ngủ ngon giấc*	0,5	
	- Bao quát trẻ tốt. Biết đặc điểm riêng của mỗi trẻ trong quá trình ngủ để xử lý nhanh các tình huống liên quan đến giấc ngủ của trẻ *	0,5	
4. Tổ chức vệ sinh cá nhân cho trẻ (3,0 điểm)	Chuẩn bị: đồ dùng; thiết bị đầy đủ, sạch sẽ cho trẻ rửa tay; rửa mặt; vệ sinh *	0,5	
	- Hướng dẫn cho trẻ thao tác rửa mặt đúng trình tự, đúng kỹ thuật *	0,5	
	- Hướng dẫn cho trẻ thao tác rửa tay đúng trình tự, đúng kỹ thuật *	0,5	
	- Bao quát tốt, hỗ trợ những trẻ đặc biệt *	0,5	
	- Đảm bảo thời gian/cháu theo độ tuổi *	0,5	
	- Thái độ ân cần, dịu dàng, vui vẻ *	0,5	
Tổng		10	

(*Ghi chú:* Giáo viên đánh giá và ghi điểm cho từng chỉ báo để Trường ĐH Vinh tính điểm năng lực theo chuẩn đầu ra cho sinh viên; chỉ báo nào đạt thì cho điểm tối đa theo thang điểm; chỉ báo nào không đạt thì cho điểm 0; dấu * là những chỉ báo tương ứng với mức năng lực của chuẩn đầu ra)

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

**PHỤ LỤC 6c: MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG KHAI THÁC
VÀ SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ**

*(Kèm theo Hướng dẫn số 02 / HD-ĐHV ngày 08 / 01 / 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ
(Ngành Giáo dục Mầm non)**

1. Họ và tên sinh viên:.....Ngày sinh:/...../.....
2. Mã sinh viên:.....Ngành đào tạo:.....
3. Hoạt động:Tại lớp:
4. Thời gian đánh giá: ngày.....tháng.....năm 2025
5. Trường thực tập:
6. Tiêu chí và điểm đánh giá theo chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra học phần (CLO), tiêu chí và chỉ báo đánh giá		Thang điểm	Điểm đánh giá
Kỹ năng khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong tổ chức giáo dục trẻ			
1. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động giáo dục trẻ (3,0 điểm)	Sử dụng thành thạo các phần mềm văn phòng để soạn thảo kế hoạch giáo dục trẻ (Word, Excel, PowerPoint) *	0,5	
	Sử dụng các nguồn tài nguyên số để hỗ trợ xây dựng kế hoạch giáo dục; tìm kiếm thông tin tài liệu dạy học*	0,5	
	Biết sử dụng phần mềm quản lý trẻ, lớp học*	0,5	
	Biết sử dụng các phần mềm thiết kế hoạt động dạy học (Canva, Paint...)*	0,5	
	ƯDCNTT linh hoạt, sáng tạo trong các bài dạy*	0,5	
	Tích cực, chủ động trong quá trình ƯDCNTT vào các hoạt động giáo dục trẻ*	0,5	
2. Thiết kế, sử dụng thiết bị; đồ dùng đồ chơi trong giáo dục trẻ (7,0 điểm)	Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi; phương tiện dạy học đầy đủ cho các trẻ và cho từng hoạt động trong giờ học*	0,5	
	Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi; phương tiện dạy học phù hợp với độ tuổi và nội dung các hoạt động trong giờ học*	0,5	
	Đồ dùng đồ chơi đảm bảo tính thẩm mỹ*	0,5	
	Đồ dùng đồ chơi, thiết bị đảm bảo tính an toàn *	0,5	
	Đồ dùng đồ chơi mang tính sáng tạo	0,5	
	Đồ dùng đồ chơi sử dụng đa dạng nguyên vật liệu*	0,5	
	Đồ dùng đồ chơi chú trọng sử dụng nguyên liệu tự nhiên, tái chế*	0,5	
	Kỹ thuật làm đồ dùng đồ chơi độc đáo, phong phú*	0,5	
	Đồ dùng đồ chơi có áp dụng kỹ thuật hiện đại*	0,5	
Sắp xếp đồ dùng đồ chơi khoa học, gọn gàng*	0,5		

	Sử dụng đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy mang lại sự tò mò hấp dẫn trong quá trình tổ chức hoạt động*	1,0	
	Sử dụng đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học hỗ trợ hiệu quả nội dung bài học trong quá trình tổ chức hoạt động*	1,0	
Tổng		10	

*(Ghi chú: Giáo viên đánh giá và ghi điểm cho từng chỉ báo để Trường ĐH Vinh tính điểm năng lực theo chuẩn đầu ra cho sinh viên; chỉ báo nào đạt thì cho điểm tối đa theo thang điểm; chỉ báo nào không đạt thì cho điểm 0; dấu * là những chỉ báo tương ứng với mức năng lực của chuẩn đầu ra)*

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 6d: MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG HỢP TÁC

(Kèm theo Hướng dẫn số 02 / HD-ĐHV ngày 08 / 01 /2025

của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****PHIẾU ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG HỢP TÁC**

(Ngành Giáo dục Mầm non)

- Họ và tên sinh viên:Ngày sinh:/...../.....
- Mã sinh viên:.....Ngành đào tạo:.....
- Hoạt động:Tại lớp:
- Thời gian đánh giá: ngày.....tháng.....năm 2025
- Trường thực tập:.....
- Tiêu chí và điểm đánh giá theo chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra học phần (CLO), tiêu chí và chỉ báo đánh giá		Thang điểm	Điểm đánh giá
Thể hiện kỹ năng hợp tác trong hoạt động chăm sóc - nuôi dưỡng và giáo dục trẻ ở trường mầm non			
1. Xác định mục đích, nhiệm vụ; phương pháp làm việc của nhóm (2,0 điểm)	Thiết lập nhóm; công tác tổ chức nhóm: bầu nhóm trưởng; tổ chức họp nhóm hiệu quả	0,5	
	Xác định rõ ràng, đầy đủ mục đích của nhóm trong đợt thực tập*.	0,5	
	Xác định các nhiệm vụ cụ thể để đạt được mục đích*	0,5	
	Xác định các phương pháp làm việc nhóm hiệu quả*	0,5	
2. Lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ của nhóm (3,0 điểm)	Xây dựng kế hoạch hoạt động của nhóm rõ ràng phù hợp*	0,5	
	Phân công nhiệm vụ phù hợp, rõ ràng cho từng thành viên*	0,5	
	Các sản phẩm của từng tiểu nhóm/cá nhân rõ ràng; đúng yêu cầu*	0,5	
	Đưa ra được các mốc thời gian phù hợp với nhiệm vụ/sản phẩm*	0,5	
	Kế hoạch thể hiện rõ sự hợp tác các các thành viên trong mỗi sản phẩm*	0,5	
	Có kế hoạch đánh giá hoạt động của nhóm/cá nhân phù hợp*	0,5	
3. Phối hợp thực hiện trong quá trình hoạt động nhóm (2,0 điểm)	Tích cực hoạt động để hoàn thành nhiệm vụ*	0,5	
	Chủ động tương tác phối hợp với các thành viên trong nhóm*	0,5	
	Kiểm tra, giám sát để có sản phẩm chất lượng*	0,5	
	Hỗ trợ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ*	0,5	
Hoàn thành các sản phẩm theo quy định*		0,5	

4. Kết quả thực hiện hoạt động nhóm (3,0 điểm)	Nhận xét đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời*	0,5	
	Đề xuất được các giải pháp/đánh giá cải thiện	0,5	
	Thể hiện sự tôn trọng trong ứng xử *	0,5	
	Đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau*	0,5	
	Tích cực kết nối, trao đổi và chấp nhận các ý tưởng trong thực hiện nhiệm vụ*	0,5	
Tổng		10	

(Ghi chú: Giáo viên đánh giá và ghi điểm cho từng chỉ báo để Trường ĐH Vinh tính điểm năng lực theo chuẩn đầu ra cho sinh viên; chỉ báo nào đạt thì cho điểm tối đa theo thang điểm; chỉ báo nào không đạt thì cho điểm 0; dấu * là những chỉ báo tương ứng với mức năng lực của chuẩn đầu ra)

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

**PHU LỤC 6đ: MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ PHONG CÁCH
VÀ ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO**

*(Kèm theo Hướng dẫn số 02 / HD-ĐHV ngày 08 / 01 / 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ PHONG CÁCH VÀ ĐẠO ĐỨC NHÀ GIÁO
(Ngành Giáo dục Mầm non)

1. Họ và tên sinh viên:.....Ngày sinh:/...../.....
2. Mã sinh viên:.....Ngành đào tạo:.....
3. Hoạt động:Tại lớp:
4. Thời gian đánh giá: ngày.....tháng.....năm 2025
5. Trường thực tập:.....
6. Tiêu chí và điểm đánh giá theo chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra học phần (CLO), tiêu chí và chỉ báo đánh giá		Thang điểm	Điểm đánh giá
Thể hiện được phong cách và đạo đức nhà giáo trong các hoạt động chăm sóc – nuôi dưỡng và giáo dục trẻ ở trường mầm non			
1. Có tác phong làm việc phù hợp với công việc của giáo viên mầm non (2,0 điểm)	Trang phục đầu tóc gọn gàng; sạch sẽ; lịch sự; phù hợp với công việc GVMN*	0,5	
	Đúng giờ, tích cực tham gia đầy đủ các hoạt động*	0,5	
	Tác phong sư phạm phù hợp*	0,5	
	Chuẩn mực; gương mẫu; lịch sự trong các hoạt động*	0,5	
2. Có cách thức làm việc phù hợp với công việc của giáo viên mầm non (3,0 điểm)	Có phương pháp làm việc khoa học *	0,5	
	Phân bổ thời gian thực hiện các nhiệm vụ hiệu quả*	0,5	
	Chủ động trong thực hiện các công việc *	0,5	
	Sáng tạo trong quá trình thực tập*	0,5	
	Phối hợp hiệu quả với các đối tượng trong quá trình thực hiện*	0,5	
3. Ứng xử sư phạm phù hợp với các bên liên quan trong trường mầm non (2,0 điểm)	Có ý thức tự rèn luyện, tạo dựng phong cách làm việc khoa học, tôn trọng, gần gũi trẻ em và cha mẹ trẻ em *	0,5	
	Ứng xử phù hợp với trẻ*	0,5	
	Ứng xử phù hợp với phụ huynh *	0,5	
	Ứng xử phù hợp với giáo viên và nhân viên trong nhà trường *	0,5	
4. Đạo đức nhà giáo	Ứng xử phù hợp với khách đến trường; các đối tượng liên quan khác*	0,5	
	Thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo *	0,5	

(3,0 điểm)	Có ý thức tự học, tự rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo *	0,5	
	Chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp	0,5	
	Thể hiện sự tôn trọng trong ứng xử *	0,5	
	Đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau*	0,5	
	Có ý thức nâng cao chuyên môn nghiệp vụ sư phạm mầm non *	0,5	
Tổng		10	

*(Ghi chú: Giáo viên đánh giá và ghi điểm cho từng chỉ báo để Trường ĐH Vinh tính điểm năng lực theo chuẩn đầu ra cho sinh viên; chỉ báo nào đạt thì cho điểm tối đa theo thang điểm; chỉ báo nào không đạt thì cho điểm 0; dấu * là những chỉ báo tương ứng với mức năng lực của chuẩn đầu ra)*

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)